

Phẩm 77: SÁU VÍ DỤ

Tu-bồ-đề bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn! Thế nào là đối với các pháp vô tướng tự tướng là không, chẳng phân biệt mà tu trọn vẹn sáu pháp Ba-la-mật, là Thí ba-la-mật, Giới ba-la-mật, Nhẫn ba-la-mật, Tiến ba-la-mật, Thiên ba-la-mật và Bát-nhã ba-la-mật?

Bạch Đức Thế Tôn! Thế nào là đối với pháp không khác nhau mà phân biệt nói tướng khác nhau?

Bạch Đức Thế Tôn! Thế nào là Bát-nhã ba-la-mật bao gồm cả thí, giới, nhẫn, tiến và thiên?

Bạch Đức Thế Tôn! Thế nào là thực hành pháp có tướng khác nhau rồi dùng đạo một tướng mà đắc quả?

Đức Phật bảo Tu-bồ-đề:

–Này Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát trụ trong năm ấm như mộng, như tiếng vang, như hình bóng, như sóng nắng, như huyễn, như hóa mà thực hành bố thí, trì giới, mà tu nhẫn nhục, tinh tấn, mà nhập vào thiền định, mà rèn luyện trí tuệ, biết năm ấm này như mộng, như tiếng vang, như hình bóng, như sóng nắng, như huyễn, như hóa, biết năm ấm là vô tướng, như mộng, cho đến biết năm ấm là vô tướng như hóa.

Vì sao? Vì mộng không có tự tánh, tiếng vang, hình bóng, sóng nắng, huyễn, hóa, đều không tự tánh. Nếu pháp không tự tánh là pháp vô tướng. Nếu pháp vô tướng là pháp một tướng, đó là Vô tướng.

Này Tu-bồ-đề! Do nhân duyên như vậy nên biết Bồ-tát bố thí vô tướng: người thí vô tướng, người thọ cũng vô tướng. Có thể biết bố thí như vậy thì đầy đủ được Bố thí ba-la-mật cho đến đầy đủ Bát-nhã ba-la-mật, đầy đủ bốn Niệm xứ cho đến tám Thánh đạo, đầy đủ nội không cho đến vô pháp hữu pháp không, đầy đủ Tam-muội Không, Vô tướng, Vô tác, đầy đủ tám Bội xả, chín Định thứ đệ, năm thần thông, năm trăm môn Đà-la-ni, đầy đủ mười Trí lực, bốn Vô úy, bốn Trí vô ngại, mười tám pháp Bất cộng.

Bồ-tát này trụ trong quả báo này được pháp vô lậu, bay đến vô lượng cõi nước ở phương Đông, cho đến bay đến vô lượng cõi nước ở mười phương, cúng dường các Đức Phật, làm lợi ích chúng sinh. Chúng sinh nào nên dùng bố thí để giúp đỡ thì dùng bố thí giúp đỡ họ, nên dùng trì giới để giúp đỡ thì dùng trì giới để dạy họ, nên dùng nhẫn nhục, tinh tấn, thiền định, trí tuệ để giúp đỡ thì dạy họ nhẫn nhục, tinh tấn, thiền định, trí tuệ, cho đến dùng các pháp lành để giúp đỡ thì dùng các pháp lành để giúp đỡ họ.

Bồ-tát này thành tựu tất cả pháp lành như vậy, thọ thân thế gian chẳng bị sinh tử ở thế gian làm ô nhiễm. Vì chúng sinh nên Bồ-tát ở trên cõi trời, trong loài người thọ hưởng sự tôn quý giàu vui, dùng sự tôn quý giàu vui này giúp đỡ chúng sinh.

Vì Bồ-tát này biết tất cả pháp là vô tướng, nên biết quả Tu-đà-hoàn mà chẳng trụ trong đó, biết quả Tư-đà-hàm, quả A-na-hàm, quả A-la-hán, đạo Bích-chi-phật mà chẳng trụ trong đó. Vì sao? Vì Bồ-tát này dùng Nhất thiết chủng trí biết tất cả pháp, rồi sẽ được Nhất thiết chủng trí nên chẳng đồng với hàng Thanh văn, Bích-chi-phật.

Này Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát biết tất cả pháp là vô tướng như vậy rồi, biết sáu pháp Ba-la-mật là vô tướng, cho đến biết tất cả Phật pháp là vô tướng.

Lại nữa, này Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát an trụ năm ấm như mộng, như tiếng vang, như hình bóng, như sóng nắng, như huyễn, như hóa thì hay đầy đủ được Giới ba-la-mật vô tướng. Giới này chẳng thiếu, chẳng hư, chẳng tạp, chẳng chấp, là giới vô lậu mà bậc

Thánh khen ngợi đi vào tám phần Thánh đạo. Trụ trong giới này trì tất cả giới, đó là giới danh tự, giới tự nhiên, giới luật nghi, giới tác, giới vô tác, giới oai nghi, giới phi oai nghi.

Đại Bồ-tát này thành tựu các giới, chẳng nguyện cầu sinh vào dòng họ lớn Sát-đế-lợi, Bà-la-môn, Cư sĩ, cũng chẳng nguyện cầu sinh vào nhà Tiểu vương hay Chuyển luân thánh vương, chẳng nguyện cầu sinh lên các cõi trời, chẳng nguyện cầu được quả Thanh văn, đạo Bích-chi-phật. Vì sao? Vì tất cả pháp vô tướng đó là một tướng, pháp vô tướng không thể được pháp vô tướng, pháp hữu tướng không thể được pháp hữu tướng, pháp hữu tướng không thể được pháp vô tướng, pháp vô tướng không thể được pháp hữu tướng.

Này Tu-bồ-đề! Bồ-tát này lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật như vậy được đầy đủ Giới ba-la-mật mà nhập vào địa vị Bồ-tát, vào đại vị Bồ-tát rồi được pháp Nhẫn vô sinh, thực hành Đạo chủng trí, được quả báo đắc năm phép thần thông, trụ trong năm trăm môn Đà-la-ni, được bốn Trí vô ngại, từ một cõi Phật đến một cõi Phật, cúng dường các Đức Phật, thành tựu chúng sinh, thanh tịnh cõi Phật, dầu vào trong năm đường chúng sinh mà không bị nghiệp báo sinh tử làm nhiễm ô được.

Này Tu-bồ-đề! Ví như hóa Chuyển luân thánh vương dầu ngồi, nằm, đi, đứng chẳng thấy chỗ đến, chẳng thấy chỗ đi, chẳng thấy chỗ đứng, chỗ ngồi, chỗ nằm mà thường làm lợi ích chúng sinh, cũng chẳng thấy có chúng sinh. Bồ-tát này cũng giống như vậy.

Này Tu-bồ-đề! Ví như Đức Phật Tu-phiến-đa được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác vì ba thừa mà chuyển pháp luân, không có ai được thọ ký Bồ-đề, nên hóa thành Phật rồi xả thọ mạng, nhập Niết-bàn Vô dư. Bồ-tát lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật cũng giống như vậy, đầy đủ Giới ba-la-mật. Đầy đủ Giới ba-la-mật thì bao gồm tất cả pháp lành.

Lại nữa, này Tu-bồ-đề! Lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật, Đại Bồ-tát trụ trong năm ấm như mộng, như tiếng vang, như hình bóng, như sóng nắng, như huyễn, như hóa, đầy đủ Nhẫn nhục ba-la-mật vô tướng.

Này Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát trụ trong hai thứ nhẫn thì sẽ đầy đủ Nhẫn nhục ba-la-mật, đó là sinh nhẫn và pháp nhẫn. Từ lúc mới phát tâm đến lúc ngồi đạo tràng, nếu bất luận có chúng sinh nào đến đến mắng chửi, đánh đập, chém giết Bồ-tát, Bồ-tát này vì muốn đầy đủ Nhẫn nhục ba-la-mật nên chẳng sinh tâm giận thù, dầu chỉ một niệm.

Bồ-tát này nghĩ: “Ai mắng ta? Ai đánh ta? Ai chém ta?” Vì sao? Vì Bồ-tát này đối với tất cả pháp được nhẫn vô tướng, nên chẳng bao giờ nghĩ rằng người đó mắng ta, hại ta.

Nếu thực hành như vậy, Đại Bồ-tát này sẽ đầy đủ Nhẫn nhục ba-la-mật. Do đầy đủ Nhẫn nhục ba-la-mật nên được pháp Nhẫn vô sinh.

Tu-bồ-đề thưa:

–Bạch Đức Thế Tôn! Thế nào là pháp Nhẫn vô sinh? Nhẫn này dứt trừ những gì và biết những gì?

Phật bảo Tu-bồ-đề:

–Này Tu-bồ-đề! Được pháp nhẫn, dù cho mảy may pháp chẳng lành cũng chẳng sinh nên gọi là Vô sinh nhẫn. Tất cả phiền não phải dứt của Bồ-tát đều hết, đó gọi là dứt trừ. Dùng trí tuệ biết tất cả pháp chẳng sinh, đó gọi là biết.

–Bạch Đức Thế Tôn! Pháp Nhẫn vô sinh của hàng Thanh văn, Bích-chi-phật pháp

Nhấn vô sinh của Bồ-tát có gì khác nhau?

–Này Tu-bồ-đề! Hoặc trí hoặc đoạn của Tu-đà-hoàn gọi là nhấn của Bồ-tát, hoặc trí hoặc đoạn của Tư-đà-hàm gọi là nhấn của Bồ-tát, hoặc trí hoặc đoạn của A-na-hàm gọi là nhấn của Bồ-tát, hoặc trí hoặc đoạn của A-la-hán gọi là nhấn của Bồ-tát, hoặc trí hoặc đoạn của Bích-chi-phật gọi là nhấn của Bồ-tát, đó là khác nhau.

Này Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát thành tựu nhấn này hơn cả hàng Thanh văn, Bích-chi-phật.

An trụ trong quả báo do được Vô sinh nhấn này, Đại Bồ-tát thực hành đạo Bồ-tát đầy đủ Đạo chủng trí. Vì đầy đủ Đạo chủng trí nên thường chẳng lìa ba mươi bảy phẩm Trợ đạo cho đến Tam-muội Không, Vô tướng, Vô tác, thường chẳng lìa năm phép thần thông. Vì chẳng lìa năm phép thần thông nên thành tựu chúng sinh, thanh tịnh cõi Phật, sẽ được Nhất thiết chủng trí.

Này Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát đầy đủ Nhấn nhục ba-la-mật bằng vô tướng như vậy.

Lại nữa, này Tu-bồ-đề! Bồ-tát an trụ trong năm ấm vô tướng như mộng, như tiếng vang, như bóng, như sóng nắng, như huyễn, như hóa, mà thực hành thân tinh tấn và tâm tinh tấn.

Do thân tinh tấn mà phát khởi thần thông. Do phát khởi thần thông mà đến các thế giới ở mười phương cúng dường các Đức Phật, lợi ích chúng sinh. Dùng năng lực của thân tinh tấn mà giáo hóa chúng sinh cho họ trụ trong ba thừa.

Này Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát thực hành Bát-nhã ba-la-mật, được đầy đủ Tinh tấn ba-la-mật vô tướng như vậy.

Bồ-tát này nhờ tâm tinh tấn, tinh tấn vô lậu của bậc Thánh mà thể nhập vào tám phần Thánh đạo, làm cho đầy đủ Tinh tấn ba-la-mật, Tinh tấn ba-la-mật này bao gồm tất cả pháp lành, đó là bốn Niệm xứ, bốn Chánh cần, bốn Như ý túc, năm Căn, năm Lực, bảy Giác phần, tám Thánh đạo, bốn Thiền, bốn Tâm vô lượng, bốn Định vô sắc, tám Bội xả, chín Định thứ đệ, mười Trí lực, bốn Vô úy, bốn Trí vô ngại, mười tám pháp Bất cộng. Bồ-tát thực hành những pháp lành trong đây phải đầy đủ Nhất thiết chủng trí. Đầy đủ Nhất thiết chủng trí rồi, dứt tất cả tập chủng phiền não, đầy đủ ba mươi hai tướng, thân phát ra vô lượng, vô số tia sáng. Phát ra ánh sáng rồi chuyển ba lần mười hai hành pháp luân. Do chuyển pháp luân nên đại thiên thế giới rung chuyển sáu cách, ánh sáng chiếu khắp đại thiên thế giới. Chúng sinh trong đại thiên thế giới nghe âm thanh nói pháp đều nhờ ba thừa mà được độ thoát.

Này Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát an trụ trong Tinh tấn ba-la-mật làm lợi ích lớn cho chúng sinh, được đầy đủ Nhất thiết chủng trí như vậy.

Lại nữa, này Tu-bồ-đề! Bồ-tát trụ trong năm ấm vô tướng như mộng, như tiếng vang, như bóng, như sóng nắng, như huyễn, như hóa, được đầy đủ Thiền ba-la-mật.

Này Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát nhập Thiền thứ nhất cho đến nhập Thiền thứ tư, nhập bốn Tâm vô lượng Từ, Bi, Hỷ, Xả, nhập Không vô biên xứ cho đến nhập Phi tưởng phi tưởng xứ, nhập Tam-muội Không, cho đến nhập Tam-muội Vô tướng, Vô tác, nhập Tam-muội Như Điện quang, nhập Tam-muội Như Kim cang, nhập Tam-muội Thánh chánh. Trừ Tam-muội của các Đức Phật, các Tam-muội khác, hoặc các Tam-muội cùng đồng với Thanh văn, Bích-chi-phật thì Bồ-tát này đều chứng, đều nhập. Dầu nhập nhưng cũng chẳng thọ mùi vị Tam-muội, cũng chẳng thọ quả Tam-muội.

Vì sao? Vì Bồ-tát này biết các Tam-muội ấy vô tướng, không tánh thật có thì có đâu ở trong pháp không tướng mà thọ mùi vị pháp không tướng, ở trong pháp không thật

có mà thọ mùi vị pháp không thật có.

Nếu chẳng thọ mùi vị thì chẳng theo năng lực thiên định mà sinh lên cõi trời Sắc hay cõi Vô sắc.

Vì sao? Vì Bồ-tát này chẳng thấy hai cõi ấy, cũng chẳng thấy thiên định ấy, cũng chẳng thấy người nhập định, cũng chẳng thấy người dùng pháp ấy nhập định, chẳng thấy chỗ nhập của định.

Nếu khi đối với pháp ấy mà chẳng thật có thì Bồ-tát liền được đầy đủ vô tướng Thiên định ba-la-mật.

Bồ-tát đối với vô tướng Thiên định ba-la-mật này sẽ vượt hơn hàng Thanh văn, Bích-chi-phật.

–Bạch Đức Thế Tôn! Thế nào là Bồ-tát do đầy đủ vô tướng Thiên định ba-la-mật mà vượt hơn hàng Thanh văn, Bích-chi-phật.

–Này Tu-bồ-đề! Bồ-tát này khéo học nội không, khéo học ngoại không, cho đến khéo học vô pháp hữu pháp không. Đối với các thứ không ấy, không có pháp để làm chỗ trụ, như hoặc là quả Tu-đà-hoàn, hoặc là quả Tư-đà-hàm, cho đến Nhất thiết chủng trí. Các pháp không này cũng không.

Đại Bồ-tát thực hành những pháp không như vậy được nhập vào hàng Bồ-tát.

–Bạch Đức Thế Tôn! Thế nào là bậc Đại Bồ-tát? Thế nào là chẳng phải bậc Bồ-tát?

–Này Tu-bồ-đề! Tất cả thật có sở đắc là chẳng phải bậc Bồ-tát. Tất cả không sở đắc là bậc Bồ-tát.

–Bạch Đức Thế Tôn! Thế nào là có sở đắc? Thế nào là không sở đắc?

–Này Tu-bồ-đề! Sắc là có sở đắc, thọ, tưởng, hành, thức là có sở đắc. Nhân, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý là có sở đắc, cho đến Nhất thiết chủng trí là có sở đắc, đó chẳng phải là bậc Bồ-tát.

Này Tu-bồ-đề! Bậc Bồ-tát là các pháp ấy chẳng chỉ bày được, chẳng nói phô được.

Các pháp nào chẳng chỉ bày được, chẳng nói phô được? Đó là sắc cho đến Nhất thiết chủng trí.

Vì sao? Này Tu-bồ-đề! Vì Tánh sắc là chẳng chỉ ra được, chẳng nói ra được, cho đến tánh Nhất thiết chủng trí là chẳng chỉ ra được, chẳng nói ra được. Như thế gọi là Bồ-tát.

Bồ-tát nhập vào bậc Bồ-tát rồi, tất cả thiên định Tam-muội còn chẳng theo năng lực của thiên định để sinh ra, hướng chi trụ trong tham, sân, si, để sinh khởi những tội nghiệp ư.

Bồ-tát trụ trong pháp như huyễn lợi ích cho chúng sinh, nhưng cũng chẳng thấy có chúng sinh, cũng chẳng thấy có huyễn. Nếu tất cả không thấy thật có thì thường làm cho thành tựu chúng sinh, thanh tịnh cõi Phật.

Này Tu-bồ-đề! Như thế gọi là Bồ-tát đầy đủ Thiên ba-la-mật vô tướng hay chuyển pháp luân, đó là pháp luân không thật có.

Lại nữa, này Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát thực hành Bát-nhã ba-la-mật biết tất cả pháp như mộng, như tiếng vang, như bóng, như sóng nắng, như huyễn, như hóa.

–Bạch Đức Thế Tôn! Thế nào là Đại Bồ-tát biết tất cả pháp ấm như mộng, như tiếng vang, như bóng, như sóng nắng, như huyễn, như hóa?

–Này Tu-bồ-đề! Lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật, Đại Bồ-tát chẳng thấy mộng,

chẳng thấy người nằm mộng, chẳng thấy tiếng vang, chẳng thấy người nghe tiếng vang, chẳng thấy bóng, chẳng thấy người thấy bóng, chẳng thấy sóng nắng, chẳng thấy người thấy sóng nắng, chẳng thấy huyền, chẳng thấy người thấy huyền, chẳng thấy hóa, chẳng thấy người thấy hóa.

Vì sao? Vì các thứ mộng, tiếng vang, bóng, sóng nắng, huyền và hóa ấy là pháp điên đảo của kẻ phàm, người ngu.

A-la-hán chẳng thấy mộng, chẳng thấy người nằm mộng, cho đến chẳng thấy hóa, chẳng thấy người thấy hóa.

Bích-chi-phật, Đại Bồ-tát và các Đức Phật đều cũng chẳng thấy mộng, chẳng thấy người nằm mộng, cho đến chẳng thấy hóa, chẳng thấy người thấy hóa.

Vì sao? Vì tất cả pháp không có tánh thật có, chẳng sinh, chẳng định.

Nếu là pháp không có tánh thật có chẳng sinh, chẳng định thì làm thế nào Đại Bồ-tát thực hành Bát-nhã ba-la-mật lại ở trong ấy chấp lấy tướng sinh, tướng định! Việc ấy chẳng đúng.

Vì sao? Vì các pháp nếu có ít nhiều tánh, có sinh, có định thì chẳng gọi là Bát-nhã ba-la-mật.

Thật vậy, này Tu-bồ-đề! Thực hành Bát-nhã ba-la-mật, Bồ-tát chẳng chấp đắm vào sắc cho đến chẳng chấp trước vào thức, chẳng chấp trước ba cõi Dục, Sắc, Vô sắc, chẳng chấp đắm các thiên, các Tam-muội giải thoát, chẳng chấp trước bốn Niệm xứ cho đến tám Thánh đạo, chẳng chấp đắm Tam-muội Không, Tam-muội Vô tướng, Tam-muội Vô tác, chẳng chấp đắm Bồ thí ba-la-mật cho đến Bát-nhã ba-la-mật.

Vì chẳng chấp nên được đầy đủ Địa thứ nhất của Bồ-tát, đối với Địa thứ nhất cũng chẳng chấp đắm.

Vì sao? Vì Bồ-tát này còn chẳng thấy có được địa vị ấy, hướng chi là sinh tâm chấp trước, cho đến Địa thứ mười cũng vậy.

Đại Bồ-tát này thực hành Bát-nhã ba-la-mật cũng chẳng thấy có được Bát-nhã ba-la-mật.

Nếu lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật chẳng thấy có được Bát-nhã ba-la-mật, thì lúc ấy thấy tất cả pháp đều nhập vào Bát-nhã ba-la-mật, cũng chẳng thấy có được các pháp ấy. Vì các pháp ấy và Bát-nhã ba-la-mật không hai, không khác.

Vì sao? Vì các pháp nhập vào như, pháp tánh, thật tế nên không phân biệt.

–Bạch Đức Thế Tôn! Nếu các pháp không tướng, không phân biệt thì sao lại nói là thiện, là bất thiện, là hữu lậu, là vô lậu, là thế gian, là xuất thế gian, là hữu vi, là vô vi?

–Này Tu-bồ-đề! Ý ông nghĩ sao? Đối với thật tướng các pháp, có pháp nào nói được là thiện, là bất thiện, cho đến hữu vi, vô vi chẳng? Có pháp nào nói được là quả Tu-đà-hoàn, cho đến A-la-hán, Bích-chi-phật, Bồ-tát, Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác chẳng?

–Bạch Đức Thế Tôn, chẳng nói được!

–Này Tu-bồ-đề! Vì nhân duyên như vậy nên phải biết tất cả pháp không tướng, không phân biệt, không sinh, không định, chẳng chỉ bày, chẳng nói năng được.

Này Tu-bồ-đề! Ngày trước, lúc ta thực hành đạo Bồ-tát, cũng không có pháp nào có tánh được, hoặc là sắc, hoặc là thọ, tưởng, hành, thức, cho đến hoặc là hữu vi hoặc là vô vi, hoặc là quả Tu-đà-hoàn cho đến Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Như vậy, này Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát thực hành Bát-nhã ba-la-mật từ lúc mới phát tâm đến lúc thành Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác phải khéo học các pháp tánh.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Vì khéo học các pháp tánh nên gọi là đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Thực hành đạo ấy được đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật, thành tựu chúng sinh, thanh tịnh cõi Phật.

Trụ trong pháp ấy được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, dùng pháp ba thừa độ thoát chúng sinh, cũng chẳng chấp đắm pháp ba thừa.

Này Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát dùng pháp vô tướng để học Bát-nhã ba-la-mật như vậy.

